

Ngày 31/03/2025	11,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-10.8%	-31.8%	5.5%

2024	
ROE	-2.2%
	+/- YoY ▼ 2.5%

Q1/25	
DT thuần	46.6
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 14.0 ▲ 42.9%
	YoY ▼ 18.3 ▼ 28.2%

2024	
DT thuần	194
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 18.0 ▼ 8.5%

Q1/25	
LN gộp	-12.0
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 19.9 ▲ 62.4%
	YoY ▼ 8.32 ▼ 226%

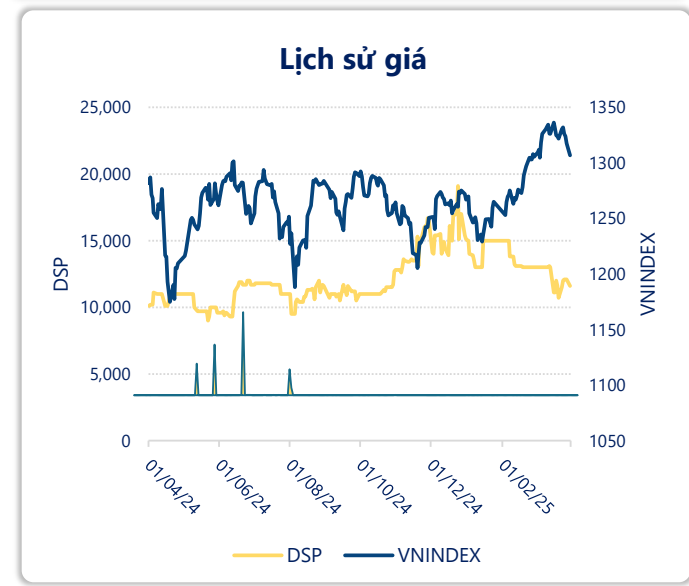
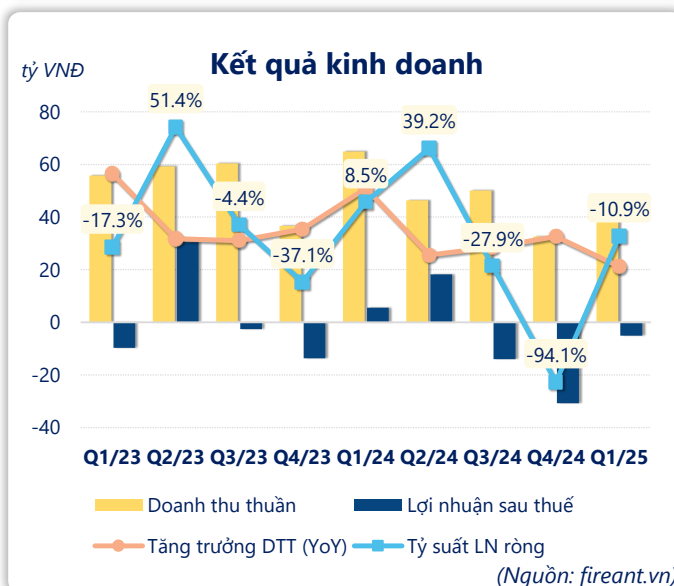
2024	
LN gộp	-39.2
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 16.6 ▼ 73.4%

Q1/25	
LN thuần	-5.11
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 25.8 ▲ 83.5%
	YoY ▼ 10.6 ▼ 192%

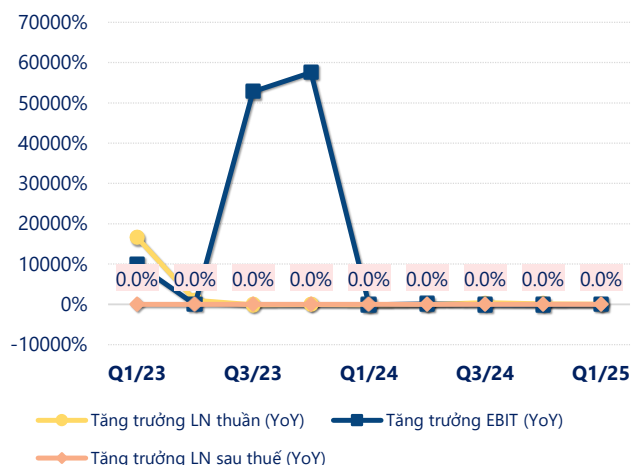
2024	
LN thuần	-21.3
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 22.9 ▼ 1442%

Q1/25	
LN sau thuế	-5.07
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 25.6 ▲ 83.5%
	YoY ▼ 10.6 ▼ 191%

2024	
LN sau thuế	-20.8
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 23.1 ▼ 990%

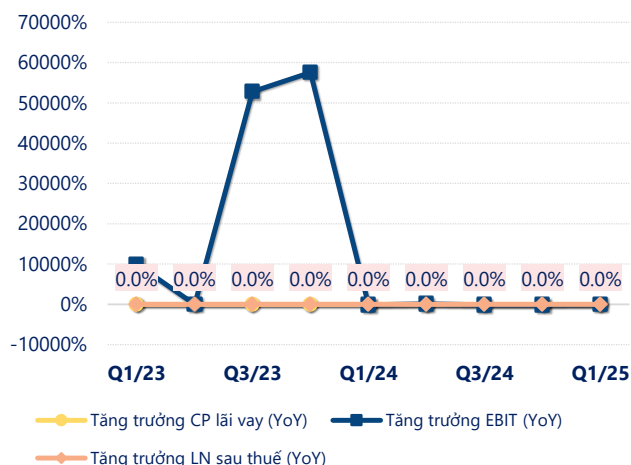


Tăng trưởng lợi nhuận



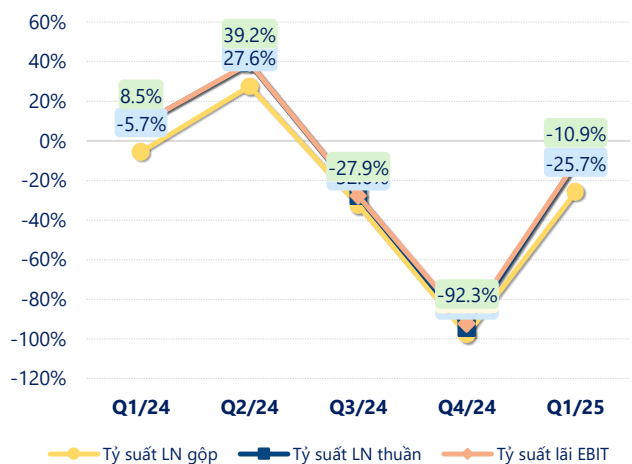
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



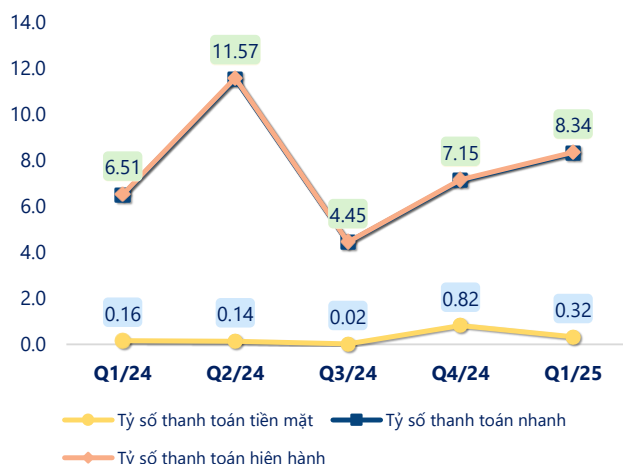
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



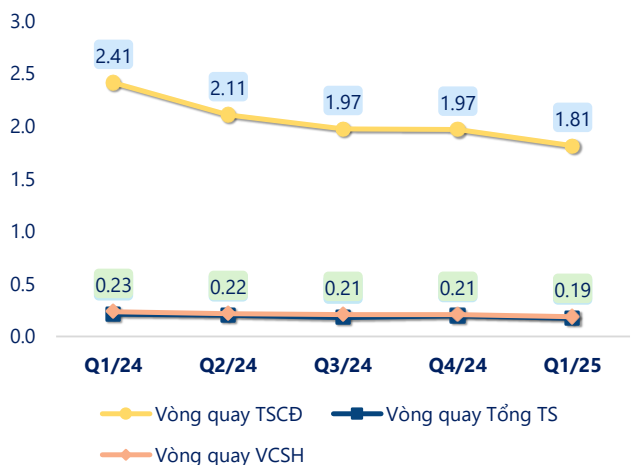
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



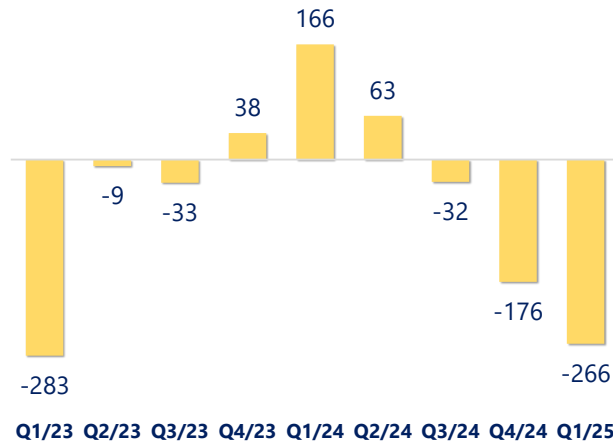
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	46.6	64.9	-28.2%	194	212	-8.5%
Giá vốn hàng bán	58.6	68.6	-14.6%	233	235	-0.7%
Lợi nhuận gộp	-12.0	-3.68	-226%	-39.2	-22.6	-73.4%
Doanh thu HĐTC	11.6	14.2	-18.0%	47.2	64.1	-26.4%
Chi phí TC	0.01	0.00		0.89	1.25	-29.3%
Chi phí lãi vay	0.01	0.00		0.56	0.99	-43.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.02	1.29	-21.2%	4.74	6.75	-29.8%
Chi phí QLDN	3.75	3.74	0.2%	23.7	31.9	-25.9%
LN thuần từ HĐKD	-5.11	5.53	-192%	-21.3	1.58	-1442%
Lợi nhuận khác	0.04	0.02	84.7%	0.50	0.75	-32.9%
LN trước thuế	-5.07	5.55	-191%	-20.8	2.33	-990%
Lợi nhuận sau thuế	-5.07	5.55	-191%	-20.8	2.33	-990%
LNST của CĐ cty mẹ	-5.07	5.55	-191%	-20.8	2.33	-990%

(Nguồn: fireant.vn)

